

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2020/HS - PT

Ngày: 17 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thanh Phong

Ông Huỳnh Việt Trung

*Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Minh Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*  
Ông Hồ Minh Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2020/TLPT-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng H do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang đối với bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang.

**- Bị cáo không kháng cáo:**

**Nguyễn Hoàng H**, sinh năm 1997, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Số nhà xx khu phố M, phường B, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Hoàng S (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974; Vợ: Nguyễn Thị Hà V, sinh năm 2000, bị cáo chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng nghị:**

**- Các bị cáo không kháng cáo liên quan kháng nghị:**

1. **Huỳnh Tuấn K**, sinh năm 1999, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: số nhà

xxx, khu phố B, phường H, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Huỳnh Hồ T, sinh năm 1976 và bà Ngô Thị L, sinh năm 1981; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Trần Quốc T**, sinh năm 1996, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: khu phố B, phường N, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Trần Văn Th, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1979; Vợ Puih P, sinh năm 1998, bị cáo chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. **Trần Đại N**, sinh năm 1997, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: số nhà xx, khu phố M, phường B, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Trần Văn T1, sinh năm 1969 và bà Lâm Thị M, sinh năm 1971; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án có 01 bị hại, 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/9/2017, anh Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1999, thường trú số xxx, khu phố M, phường B, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang có xảy ra mâu thuẫn với bị cáo Huỳnh Tuấn K tại quán “CD”. Anh T2 kêu 01 đối tượng tên R (chưa rõ họ tên, địa chỉ) điều khiển xe mô tô chở anh T2 cùng với anh Huỳnh Văn T3, sinh năm 1997, thường trú ấp TP, xã TH, thị xã CL đi tìm bị cáo K để nói chuyện. Lúc này, bị cáo K cùng với anh Võ Văn H1, sinh năm 2000, thường trú khu phố H, phường B, thị xã CL đi đến nhà bị cáo Nguyễn Hoàng H. Tại nhà bị cáo H có bị cáo Trần Quốc T, anh Võ Văn L, sinh năm 1995, thường trú ấp ML, xã MHT, thị xã CL, anh Nguyễn Minh H2, sinh năm 1998, thường trú khu phố M, phường M, thị xã CL và anh Cao Trần Thanh T3, sinh năm 2000, thường trú khu phố M, phường M, thị xã CL. Bị cáo K kể lại chuyện anh T2 chuẩn bị tìm bị cáo K để chém cho bị cáo H và bị cáo T nghe, bị cáo H nói nếu nhóm anh T2 xuống thì sẽ đánh lại và bị cáo H đi ra nhà sau lấy 03

con dao tự chế đem ra để cặp hàng rào trước nhà. Một lúc sau, bị cáo Trần Đại N đến và hỏi bị cáo H chuyện gì thì bị cáo H kể chuyện mâu thuẫn giữa bị cáo K và anh T2 cho bị cáo N nghe.

Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, anh R điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở anh T2 và anh T3 đi đến đoạn đường MT, đoạn giao nhau với đường BC, anh T2 nhìn thấy nhóm của bị cáo K đang đứng nên kêu anh R dừng xe lại để đi vào nói chuyện. Anh T2 cầm kiếm nhật, anh T3 cầm dao tự chế, anh R đi bộ vào. Anh Nguyễn Minh H2 thấy anh T2 đi vào nên hô lớn “tụi nó đến”. Lúc này bị cáo H nói “hàng ở đó kia”, bị cáo H cùng bị cáo K và bị cáo T mỗi người lấy 01 dao tự chế, bị cáo N lượm 01 tuýp sắt (dùng để phơi quần áo) đi ra. Thấy nhóm của bị cáo K đông nên anh T3 và anh R bỏ chạy. Anh T2 dùng kiếm nhật chém bị cáo K nhưng bị cáo K lùi lại tránh được, anh T2 chém cái thứ hai trúng vào tay phải của bị cáo K. Bị cáo K xông vào chém trúng vào tay trái anh T2, anh T2 lui lại và vung dao chém thì bị té, bị cáo K, bị cáo T dùng dao chém anh T2, bị cáo N dùng tuýp sắt đánh anh T2 gây thương tích, bị cáo H cầm dao quơ chém về phía anh T2 nhưng không biết có trúng anh T2 không. Lúc này, bị cáo N nhận ra anh T2 nên can ngăn không cho nhóm chém anh T2. Anh T2 bỏ chạy ra ngoài được anh R và anh T3 đưa đi cấp cứu.

Giấy chứng nhận thương tích số 747/17-CN ngày 12/10/2017 của Bệnh viện nhân dân 115 chứng nhận anh Nguyễn Thanh T2 có thương tích sau:

Vết thương đầu sau chằm khoảng 4-5cm đã khâu.

Vết thương gối khoảng 4cm đã khâu

Vết thương ngón III, IV, V tay trái, gãy xương

Vết thương ngón III tay phải đứt gân lia.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 324/2017/TgT ngày 17/10/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận thương tích của anh T2 như sau:

- Sẹo vết thương đỉnh chằm, kt (8x0.5)cm, mất tóc.
- Sẹo vết thương gối phải hình cung, kt (7.5x0.5)cm
- Sẹo ghép da ngón III tay trái, kt (2.5x2)cm
- Sẹo ghép da ngón IV tay trái, kt (2.5x2)cm
- Gãy xương bàn III, IV, V tay trái

- Gãy đứt gân ngón III tay phải
- Sẹo vết thương ngón V tay trái, kt (1.5x0.5)cm
- Sẹo vùng bụng lầy da để ghép da ngón tay trái, kt (6x0.2)cm

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 17%.

Thương tích do vật sắc gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Nguyễn Hoàng H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 65; điểm b,s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội khóa 14 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số Điều theo luật số 12/2017/QH14.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng H 02 năm 06 tháng tù** nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân phường B, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường B, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Ngoài ra trong bản án còn quyết định về tội danh, hình phạt của các bị cáo Huỳnh Tuấn K, Trần Quốc T và Trần Đại N, quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

- Ngày 06/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã CL có quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKSTXCL với nội dung: Không cho bị cáo Nguyễn Hoàng H hưởng án treo, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù có thời hạn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, kháng nghị số 02/QĐ-VKSTXCL của Viện kiểm sát nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang là phù hợp quy định của pháp luật, Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, 357 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang vẫn bảo lưu ý kiến theo nội dung kháng nghị số 02/QĐ-VKSTXCL ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã CL vì cho rằng bị cáo H là người khởi xướng cho các bị cáo khác cùng cố ý thực hiện tội phạm thông qua lời nói “nếu nhóm của T2 xuống thì đánh”, các bị cáo khác nghe lời H nên khi T2 đến đã dùng hung khí gây thương tích cho T2 được xem là vai trò chủ mưu, cầm đầu, thể hiện tính côn đồ, không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

[2] Xét nội dung kháng nghị số 02/QĐ-VKSTXCL ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang thì:

Bị cáo H cung cấp hung khí (03 dao tự chế) và nói “nếu nhóm của T2 xuống thì đánh” từ đó quy kết bị cáo có vai trò chủ mưu, cầm đầu là chưa thuyết phục, bởi lẽ, qua các bản cung của các bị cáo, biên bản hỏi cung do Kiểm sát viên được phân công kiểm sát vụ án, kết luận điều tra, Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm cho thấy các bị cáo không hề bàn bạc, phân công, chỉ đạo thực hiện tội phạm, chỉ là cảnh báo để đối phó, khi bị hại T2 tìm đến thì H cũng không ra lệnh, chỉ đạo các bị cáo khác gây thương tích cho T2, bản thân bị cáo cũng không gây thương tích cho T2, chỉ cố thủ mà chính bị hại T2 đã ra tay trước, trong các tài liệu này cũng không hề đề cập H là người chủ mưu cầm đầu, chỉ đạo buộc các bị cáo khác trong vụ án phải tuân theo lệnh của H, hành vi của bị cáo chỉ mang tính phòng vệ đối phó, không thỏa mãn tiêu chí là kẻ chủ mưu, cầm đầu. Tuy nhiên, phải thấy rằng, giữa bị cáo và bị hại T2 không hề có mâu thuẫn, đáng lý bị cáo phải can ngăn đồng bọn nhưng ngược lại còn chuẩn bị sẵn hung khí, hô hào sẵn sàng nghênh chiến với nhóm của T2 thể hiện bản tính côn đồ, vai trò vượt trội hơn các bị cáo khác. Vụ án xảy ra ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, cho bị cáo hưởng án treo là chưa thuyết phục, không phù hợp với quy định tại Điều 2 và Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Từ các phân tích trên xét kháng nghị số 02/QĐ-VKSTXCL ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã CL quy kết bị cáo Nguyễn Hoàng H phạm tội mang tính côn đồ là có căn cứ.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Chấp nhận quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKSTXCL ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thị xã CL, tỉnh Tiền Giang.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Nguyễn Hoàng H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 65; điểm b,s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội khóa 14 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số Điều theo luật số 12/2017/QH14.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND TX. CL;
- VKSND TX. CL;
- Công an TX. CL;
- THADS TX. CL;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Ngọc Thái Dũng**

